

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành quy tắc bảo hiểm Vật chất Nhà tư nhân

**TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, được ban hành theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 28/11/2017 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Theo đề nghị của P. Giám đốc Ban Quản lý nghiệp vụ Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm Vật chất Nhà tư nhân**”.

Điều 2: “**Quy tắc bảo hiểm Vật chất Nhà tư nhân**” ban hành kèm theo quyết định này thay thế cho “**Quy tắc bảo hiểm Vật chất Nhà tư nhân**” ban hành kèm theo Quyết định số 159/QĐ-VBI6 ngày 01 tháng 07 năm 2013

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018.


Điều 4: Ban điều hành, Giám đốc Công ty thành viên, Giám đốc các Ban Trụ sở chính Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:



- Như Điều 4;
- Lưu TCHC;
- Lưu Ban QLNV.



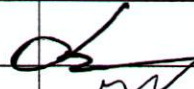
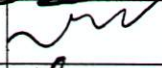

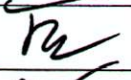
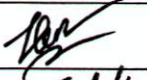
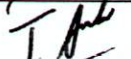
Lê Tuấn Dũng

	BẢO HIỂM VIETINBANK	Mã số:
	QUY TẮC	Ngày ban hành:
	BẢO HIỂM VẬT CHẤT NHÀ TƯ NHÂN	Lần ban hành:
		Trang:

THÀNH PHẦN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO

NGƯỜI SOẠN THẢO	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Lan Phương Chức vụ, đơn vị: Cán bộ Phòng TS&KT – Ban QLNV	Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Thu Trang Chức vụ, đơn vị: Trưởng phòng TSKT Ban QLNV

THÀNH PHẦN THAM GIA XEM XÉT

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	CHỮ KÝ
1	Nguyễn Hồng Phong	Phó Tổng Giám đốc	Ban Điều hành	
2	Trần Quỳnh Chi	Giám đốc	Ban Tái Bảo hiểm	
3	Vũ Dương Quý	Giám đốc	Ban Bồi thường	
4	Kiều An	Giám đốc	Ban Khách hàng	
5	Trần Thị Hồng Nhung	Giám đốc	Ban Pháp chế	
6	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Giám Đốc	Ban QLNV	

NGƯỜI PHÊ DUYỆT

Chữ ký



Họ và tên: Lê Tuấn Dũng

Chức vụ: Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

TÓM TẮT BAN HÀNH

LẦN BAN HÀNH	NGÀY BAN HÀNH	TÓM TẮT NỘI DUNG

QUY TẮC BẢO HIỂM VẬT CHẤT NHÀ TƯ NHÂN

(Ban hành theo Quyết định số 21/QĐ-VBI6 ngày 01... / 01... / 2016 của Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)

TRÊN CƠ SỞ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM có tên trong Giấy chứng nhận bảo hiểm (GCNBH) kèm theo đã đăng ký tham gia bảo hiểm với *Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam* (gọi tắt sau đây là **VBI**) bằng cách kê khai Giấy yêu cầu bảo hiểm và các bản kê khai khác được xem là cơ sở và là bộ phận hợp thành và không tách rời của Đơn bảo hiểm này.

ĐƠN BẢO HIỂM NÀY XÁC NHẬN RẰNG trên cơ sở Người được bảo hiểm (NDBH) đã thanh toán hoặc đồng ý thanh toán cho **VBI** khoản phí bảo hiểm nêu trong GCNBH, **VBI** sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm theo cách thức và tới mức độ quy định dưới đây.

VỚI ĐIỀU KIỆN LÀ Người được bảo hiểm phải luôn luôn tuân thủ và chấp hành đầy đủ những điều khoản, điều kiện, giới hạn và những điều khoản bổ sung của Đơn bảo hiểm này liên quan tới bất cứ việc gì cần phải được thực hiện hoặc tuân thủ bởi Người được bảo hiểm; và tính xác thực của những khai báo và trả lời của Người được bảo hiểm trong Giấy yêu cầu bảo hiểm; việc đóng đầy đủ và đúng hạn phí bảo hiểm của Người được bảo hiểm là những điều kiện tiên quyết để Người được bảo hiểm có quyền lợi được bồi thường như quy định dưới đây.

I. KHÁI NIỆM

Trong Đơn bảo hiểm này, các từ và cụm từ dưới đây được hiểu như sau:

"Hoả hoạn": Là cháy (tức là phản ứng hoá học có toả nhiệt và phát ra ánh sáng) xảy ra không kiểm soát được ngoài nguồn lửa chuyên dụng và gây thiệt hại cho tài sản và người xung quanh.

"Thiệt hại": là sự phá huỷ hay hư hại của những tài sản được bảo hiểm tại địa điểm được bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

"Người được bảo hiểm": là Chủ sở hữu Ngôi nhà và/hoặc Người được giao quyền sử dụng Ngôi nhà và sẽ được nêu tên cụ thể trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

"Địa điểm được bảo hiểm": Là một vị trí địa lý cụ thể trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

"Tài sản được bảo hiểm": là ngôi nhà và/hoặc tài sản bên trong ngôi nhà được kê khai trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

"Ngôi nhà": là **nhà liền kề, nhà biệt thự, nhà chung cư** thuộc sở hữu hoặc là nơi cư trú của Người được bảo hiểm (có thể được sử dụng một phần cho thuê làm nhà ở hoặc văn phòng), thời gian sử dụng không quá 30 năm, nằm tại địa điểm nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, được xây dựng bằng gạch, đá hoặc bê tông, kết cấu mái che bằng kim loại, bê tông, mái ngói hoặc các vật liệu khó cháy khác, bao gồm cả các toà nhà phụ, công trình coi nới thêm, công trình phụ, hành lang, lối đi; các công trình lắp đặt trong khuôn viên ngôi nhà, cổng ngõ, hàng rào.

"Tài sản bên trong": là tất cả đồ đạc, dụng cụ gia đình và các tài sản khác đặt bên trong Ngôi nhà, thuộc quyền sở hữu của NĐBH hay NĐBH phải chịu trách nhiệm trông coi, kiểm soát. Tài sản bên trong sẽ loại trừ các đối tượng sau:

- Ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe đạp và các phương tiện vận tải khác.
- Tiền (tiền giấy hay tiền kim loại), vàng bạc, kim loại quý, đá quý, đồ trang sức, tác phẩm nghệ thuật, các vật quý hiếm khác, séc, chứng phiếu, tín phiếu, tem, tài liệu, bản thảo, sổ sách giấy tờ các loại, gia bảo, đồ cổ và đồ thờ cúng, bản vẽ hay tài liệu thiết kế, chất nổ, động thực vật, trừ khi những tài sản này được VBI chấp thuận bằng văn bản;
- Quần áo, đồ vật cá nhân được thiết kế để mặc hoặc mang theo người.

"Rủi ro được bảo hiểm": là rủi ro được chấp nhận bảo hiểm và được nêu rõ trong mục III. NHỮNG RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM.

"Mức khấu trừ": Là số tiền mà Người được bảo hiểm phải tự gánh chịu trong mỗi và mọi tổn thất.

"Thiệt hại hậu quả": Là các thiệt hại tài chính đối với Người được bảo hiểm phát sinh từ hậu quả của sự cố được bảo hiểm.

II. NHỮNG ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Nếu không có thoả thuận cụ thể bằng văn bản, không ai ngoài Người được bảo hiểm có quyền khiếu nại VBI theo đơn bảo hiểm này. VBI sẽ không buộc phải tiếp tục chấp nhận bảo hiểm trong trường hợp chuyển giao quyền lợi bảo hiểm từ Người được bảo hiểm sang người nào khác, trừ trường hợp Người được bảo hiểm bị chết hoặc pháp luật bắt buộc, và bảo hiểm

theo đơn này chỉ tiếp tục có hiệu lực sau khi VBI đã cấp và ký vào điều khoản bổ sung xác nhận việc tiếp tục nhận bảo hiểm đó.

2. Người được bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho VBI khi có bất kỳ sự thay đổi nào trong các trường hợp sau:

- Người được bảo hiểm thay đổi tính chất sử dụng hoặc thay đổi bất kỳ tình trạng nào khác làm ảnh hưởng đến ngôi nhà hiện tại đang được bảo hiểm và do đó làm tăng nguy cơ gây thiệt hại cho các tài sản được bảo hiểm.

- Người được bảo hiểm chuyển quyền sở hữu và/hoặc sử dụng Ngôi nhà.

- Ngôi nhà được bảo hiểm bị bỏ trống (không có người cư trú) trong vòng ba mươi (30) ngày trong thời hạn bảo hiểm.

- Quyền lợi của Người được bảo hiểm đối với các tài sản được bảo hiểm chấm dứt trừ khi Pháp luật hiện hành quy định.

Đối với các trường hợp trên, bảo hiểm theo đơn này chỉ tiếp tục có hiệu lực sau khi VBI đã cấp và ký vào điều khoản bổ sung xác nhận việc tiếp tục nhận bảo hiểm.

3. Hiệu lực của Đơn bảo hiểm này có thể được chấm dứt tại bất cứ thời điểm nào theo yêu cầu của Người được bảo hiểm bằng cách gửi văn bản thông báo chấm dứt cho VBI trước thời điểm chấm dứt hiệu lực của Đơn bảo hiểm ít nhất ba mươi (30) ngày. Trong trường hợp đó, VBI sẽ giữ lại phần phí bảo hiểm được tính trên cơ sở tỷ lệ phí ngắn hạn áp dụng cho thời gian Đơn bảo hiểm có hiệu lực với điều kiện là chưa có bất kỳ bồi thường khiếu nại nào xảy ra.

Hiệu lực của Đơn này cũng có thể được chấm dứt theo quyết định của VBI. Trong trường hợp đó, VBI sẽ thông báo bằng văn bản cho Người được bảo hiểm biết về việc này, và có trách nhiệm hoàn trả một phần phí bảo hiểm tính theo tỷ lệ tương ứng với thời gian từ ngày thông báo chấm dứt cho đến ngày kết thúc hiệu lực của Đơn bảo hiểm ghi trong GCNBH. Đơn bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt hiệu lực sau bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo.

4. Nếu bất kỳ khiếu nại nào theo Đơn bảo hiểm này được thực hiện với mục đích lừa đảo trên bất kỳ phương diện nào hoặc nếu Người được bảo hiểm hay đại diện của họ sử dụng các thủ đoạn và các biện pháp man trá nhằm trục lợi qua đơn bảo hiểm này, quyền lợi được bồi thường của Người được bảo hiểm sẽ bị mất hiệu lực ngay lập tức.

5. Khi xảy ra bất kỳ Thiệt hại nào và bất kỳ sự cố nào có thể dẫn đến khiếu nại theo đơn này, Người được bảo hiểm phải ngay lập tức thông báo bằng văn bản cho VBI và trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra sự cố đó, bằng chi phí của mình, Người được bảo hiểm

phải chuyển cho VBI văn bản khiếu nại cùng những thông tin và bằng chứng chi tiết hợp lý mà VBI có thể yêu cầu.

6. Người được bảo hiểm phải tiến hành, đồng ý và/hoặc cho phép tiến hành tất cả các hành động và công việc cần thiết để VBI có thể thực hiện được quyền truy đòi bất cứ khoản đền bù hoặc bồi thường nào từ bất kỳ bên thứ ba nào mà VBI được hưởng sau khi VBI đã bồi thường Thiệt hại cho Người được bảo hiểm dù cho những hành động hay công việc như vậy được yêu cầu vào trước hay sau khi VBI thực hiện việc bồi thường nói trên.

7. Người được bảo hiểm phải thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm bảo dưỡng, duy trì tình trạng an toàn của tài sản được bảo hiểm, và nếu phát hiện bất cứ khuyết tật, hư hỏng nào của Ngôi nhà, phải sửa chữa ngay lập tức đồng thời phù hợp với thực tế lúc đó, phải thực hiện các biện pháp đề phòng nhằm ngăn ngừa tối đa thiệt hại có thể xảy ra.

8. Tại thời điểm xảy ra thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm, VBI hoặc người đại diện của VBI có quyền đến hiện trường kiểm tra hoặc tạm thời niêm phong tài sản được bảo hiểm và xử lý một cách hợp lý đối với tài sản cứu được và đơn bảo hiểm này hay bất cứ bản sao nào do VBI cấp ra sẽ là bằng chứng cho phép VBI thực hiện mục đích đó. Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ tài sản bị tổn thất cho VBI dù cho tài sản đó đang được VBI tạm giữ.

9. (a) Thời hạn để Người được bảo hiểm đòi bồi thường thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm là mười hai (12) tháng kể từ ngày xảy ra tổn thất (trừ trường hợp đặc biệt có thoả thuận trước với VBI). Quá thời hạn trên, VBI không có trách nhiệm giải quyết bồi thường.

b) VBI có trách nhiệm giải quyết bồi thường cho Người được bảo hiểm trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bồi thường đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại mục VI.3 trong Quy tắc bảo hiểm này.

c) Trường hợp có phát sinh bất kỳ tranh chấp nào về trách nhiệm theo Đơn bảo hiểm này, hai bên sẽ giải quyết bằng thương lượng hòa giải trong vòng ba mươi (30) ngày sau thời hạn đó một trong hai bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại Toà án có thẩm quyền tại Việt Nam theo pháp luật Việt Nam.

III. NHỮNG RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

1. Rủi ro A

HOẢ HOẠN (do nổ hay bất kỳ nguyên nhân nào khác) nhưng loại trừ thiệt hại do:

- (i) Động đất núi lửa phun hay những biến động khác của thiên nhiên;
- (ii) Bốc cháy vì tài sản tự lên men hay tỏa nhiệt hoặc chịu tác động của bất cứ quá trình xử lý có dùng nhiệt nào;
- (iii) THIỆT HẠI gây ra bởi hay do hậu quả của việc đốt rừng, cây, đồng cỏ, hoang mạc hay rừng nhiệt đới hay đốt cháy với mục đích làm sạch đất đai dù là ngẫu nhiên hay không.

SÉT

Chi bồi thường cho những THIỆT HẠI đối với tài sản được bảo hiểm trực tiếp gây ra bởi sét.

NỔ

Chi bồi thường THIỆT HẠI do nổ nồi hơi, hơi đốt được sử dụng với mục đích duy nhất là cho sinh hoạt nhưng loại trừ những thiệt hại gây ra do động đất, núi lửa phun hoặc các biến động khác của thiên nhiên.

2. Rủi ro H: Giông, bão, lũ lụt

Loại trừ thiệt hại:

- (i) gây ra bởi sương muối, đóng băng, lún, sụt lở đất;
- (ii) của mái hiên, bạt che, bình phong, biển quảng cáo hay các trang thiết bị lắp đặt phía ngoài trời, cổng, cửa, hàng rào và các tài sản di động khác để ngoài trời;
- (iii) của các công trình đang xây dựng, cải tạo, sửa chữa trừ khi tất cả các cửa ra vào, cửa sổ, hay tất cả các ô mở khác đã được hoàn thành và đóng chặt để bảo vệ chống giông bão, lụt;
- (iv) do nước hay mưa ngoại trừ nước hoặc mưa tràn vào nhà qua các lỗ hổng của cấu trúc do tác động trực tiếp của giông, bão;
- (v) do nước tràn từ bể chứa nước, thiết bị chứa nước hay đường ống dẫn nước.

3. Rủi ro I: Nước thoát ra từ các bể nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước nhưng loại trừ:

- Thiệt hại do nước thoát ra hoặc rò rỉ từ hệ thống chữa cháy tự động;
- Thiệt hại đối với ngôi nhà bỏ trống hoặc không sử dụng.

4. Rủi ro J: Thiệt hại trực tiếp phát sinh từ việc va chạm với xe cơ giới hay động vật, với điều kiện xe cơ giới và động vật không thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát của NĐBH hoặc bất kỳ thành viên gia đình nào sống cùng NĐBH.

5. Rủi ro trộm cướp

VBI sẽ bồi thường cho các tổn thất xảy ra đối với Tài sản được bảo hiểm do trộm cướp trong các trường hợp sau:

- a) Đột nhập vào hoặc thoát ra khỏi địa điểm được bảo hiểm bằng vũ lực hoặc hành động bạo lực;
- b) Tấn công, sử dụng vũ lực hoặc đe dọa người được bảo hiểm, nhân viên của người được bảo hiểm hoặc bất cứ người nào có trách nhiệm trông coi tài sản của người được bảo hiểm.

Với điều kiện Người được bảo hiểm phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý cho sự an toàn của tài sản trong việc:

- (a) Tuyển chọn và giám sát nhân viên, người làm thuê;
- (b) Kiểm tra an toàn toàn bộ cửa ra vào, cửa sổ, và các lối vào nhà khác.

Các điểm loại trừ đặc biệt áp dụng cho phần này:

1. Mất tích không để lại dấu vết, không tính toán hoặc không giải thích được.
2. Mất mát chỉ phát hiện được tại thời điểm kiểm kê.
3. Mất mát do hậu quả của bất kỳ hành động gian lận, thiếu trung thực, hành động đồng lõa, chủ tâm của người làm thuê hay đại diện của người được bảo hiểm.

IV. NHỮNG ĐIỂM LOẠI TRỪ

VBI không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất kỳ khiếu nại nào liên quan trực tiếp hay gián tiếp phát sinh do:

- (a) Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch, hành động khiêu khích quân sự hoặc hiếu chiến của nước ngoài hay các hoạt động tương tự chiến tranh (dù cho có tuyên chiến hay không), nội chiến;
- (b) Binh biến, dấy binh, bạo loạn, khởi nghĩa, cách mạng, bạo động, đảo chính, lực lượng quân sự tiềm quyền, thiết quân luật, phong toả, giới nghiêm hoặc những biến cố và nguyên nhân dẫn đến việc tuyên bố và duy trì tình trạng khẩn cấp hoặc giới nghiêm;
- (c) Hành động khủng bố;

(d) Thiệt hại gây ra bởi gãy rôi, đình công, quân chúng nổi dậy, bãi công, sa thải công nhân;

(e) Thiệt hại xảy ra khi Ngôi nhà bỏ trống, không có người cư trú hoặc sử dụng trong vòng bất kỳ ba mươi (30) ngày nào trong thời hạn bảo hiểm; hoặc xảy ra khi Ngôi nhà đang trong giai đoạn xây dựng, cải tạo hay sửa chữa; hoặc do Người được bảo hiểm bị tước quyền sở hữu vĩnh viễn hay tạm thời do tài sản bị phá huỷ theo lệnh của Chính quyền hợp pháp hoặc đang nắm quyền trong thực tế, chính quyền thành phố, địa phương ở khu vực có Tài sản được bảo hiểm; hoặc do tài sản tự lên men hay tự toả nhiệt hoặc chịu tác động của bất cứ quá trình xử lý nhiệt nào;

(f) Những thiệt hại hoặc rủi ro bắt nguồn hoặc phát sinh hay là hậu quả trực tiếp hay gián tiếp từ những hành động cố ý hoặc đồng lõa của Người được bảo hiểm;

(g) Bất kỳ thiệt hại gây ra do sự ô nhiễm, nhiễm bẩn;

(h) Những thiệt hại hoặc rủi ro bắt nguồn hoặc phát sinh hay là hậu quả, trực tiếp hay gián tiếp từ nguyên liệu vũ khí hạt nhân hoặc phóng xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân do bốc cháy nguyên liệu hạt nhân. Trong điểm loại trừ này thuật ngữ "bốc cháy" sẽ bao gồm cả quá trình phản ứng phân huỷ hạt nhân tự phát;

(i) Những thiệt hại xảy ra đối với bất kỳ máy móc, khí cụ điện nào hay bất kỳ bộ phận nào của thiết bị điện do chạy quá tải, quá áp lực, đoản mạch, tự đốt nóng, hồ quang điện, rò điện do bất kỳ nguyên nhân nào (kể cả sét). Tuy nhiên, điểm loại trừ này chỉ áp dụng đối với những máy móc, khí cụ điện hoặc những bộ phận của thiết bị điện chịu tác động trực tiếp của những hiện tượng nêu trên chứ không áp dụng đối với những máy móc, khí cụ điện và thiết bị điện khác bị phá huỷ, hư hại do cháy phát sinh từ các máy móc thiết bị nói trên;

(j) Những thiệt hại hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào;

(k) Những thiệt hại dưới mức khấu trừ được quy định trong GCNBH;

(l) Thiệt hại gây ra bởi và/hoặc gia tăng do việc thay đổi tính chất sử dụng hay những điều kiện khác của Ngôi nhà so với tính chất hoặc điều kiện khi bắt đầu mua bảo hiểm mà nếu không có những thay đổi như vậy thì thiệt hại sẽ không xảy ra.

Trong trường hợp phát sinh kiện cáo, tố tụng hoặc các tranh chấp pháp lý mà VBI từ chối trách nhiệm bồi thường do Những điểm loại trừ kể trên thì nghĩa vụ chứng minh rằng thiệt hại hay rủi ro đó thuộc trách nhiệm của đơn bảo hiểm này thuộc về Người được bảo hiểm.

V. ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG

1. Chi phí dọn dẹp hiện trường

VBI sẽ bồi thường **Chi phí dọn dẹp hiện trường** sau khi tổn thất với điều kiện:

Các khoản chi phí phát sinh cần thiết bởi Người được bảo hiểm trong việc dọn dẹp hiện trường, tháo dỡ hoặc phá hủy, chống đỡ hoặc dựng, thực hiện các sửa chữa tạm thời đối với một hoặc nhiều phần tài sản được bảo hiểm là hậu quả của tổn thất hoặc thiệt hại được bảo hiểm với điều kiện các chi phí này:

- (a) không truy đòi được từ bất kỳ Đơn bảo hiểm nào khác;
- (b) không bao gồm chi phí dọn dẹp, hủy bỏ, làm sạch các chất rò rỉ, ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn ngoại trừ các tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi các rủi ro được bảo hiểm;
- (c) Giới hạn trách nhiệm: tối đa là 20.000.000 VNĐ/ mỗi và mọi vụ tổn thất.

2. Chi phí thuê nhà sau tổn thất

VBI sẽ bồi thường cho các chi phí hợp lý để NĐBH thay đổi chỗ ở tạm thời, thuê nhà nơi khác trong thời gian cần thiết để phục hồi lại Ngôi nhà sau khi bị tổn thất do các rủi ro được bảo hiểm gây ra.

Giới hạn trách nhiệm: tối đa là 30.000.000 VNĐ/ mỗi và mọi vụ tổn thất, thời hạn thuê nhà không quá sáu (6) tháng.

VI. CƠ SỞ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG/HỒ SƠ YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

1. Cơ sở giải quyết bồi thường

a. Đối với Ngôi nhà:

Tại bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm kê khai trong GCNBH, nếu Ngôi nhà được bảo hiểm bị tổn thất hoặc thiệt hại do những rủi ro bảo hiểm ghi trong GCNBH gây ra, VBI sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm để khôi phục Ngôi nhà trở về nguyên trạng trước khi xảy ra tổn thất. Việc bồi thường đó được thực hiện bằng cách sửa chữa, khôi phục hoặc thay thế hoặc cũng có thể thanh toán bồi thường bằng tiền tùy thuộc vào quyết định của VBI với điều kiện là số tiền bồi thường đối với mỗi vụ khiếu nại cũng như trong cả thời hạn bảo hiểm sẽ không vượt quá số tiền bảo hiểm của Ngôi nhà quy định trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Nếu tại thời điểm xảy ra thiệt hại đối với Ngôi nhà, số tiền bảo hiểm nhỏ hơn giá trị của Ngôi nhà được bảo hiểm, thì Người được bảo hiểm sẽ phải tự gánh chịu phần tổn thất tương ứng với tỷ lệ bảo hiểm dưới giá trị hay trách nhiệm bồi thường của VBI sẽ bằng giá trị thiệt hại nhân với tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị Ngôi nhà được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất.

b. Đối với tài sản bên trong:

Tại bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm kê khai trong GCNBH, nếu tài sản bên trong bị tổn thất hoặc thiệt hại do những rủi ro bảo hiểm ghi trong GCNBH gây ra, VBI sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm để khôi phục tài sản trở về nguyên trạng trước khi xảy ra tổn thất. Việc bồi thường có thể thực hiện bằng cách sửa chữa, khôi phục hoặc thay thế hoặc cũng có thể thanh toán bồi thường bằng tiền tùy thuộc vào quyết định của VBI với điều kiện là số tiền bồi thường đối với mỗi vụ khiếu nại cũng như trong cả thời hạn bảo hiểm sẽ không vượt quá hạn mức trách nhiệm quy định trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Sửa đổi bổ sung nếu có.

2. Bảo hiểm trùng:

Nếu tại thời điểm xảy ra Thiệt hại đối với Tài sản được bảo hiểm theo Đơn này, Tài sản đó đã được bảo hiểm bằng một Đơn bảo hiểm khác, thì trong bất kỳ trường hợp nào trách nhiệm của VBI cũng chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ cho bảo hiểm này theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm đã thỏa thuận trên tổng số tiền Bảo hiểm của tất cả các Hợp đồng mà bên mua bảo hiểm đã giao kết và Người được bảo hiểm phải thông báo cho VBI về bất kỳ các đơn bảo hiểm khác đang có hiệu lực hay có hiệu lực sau khi đơn này được cấp cho các Tài sản được bảo hiểm theo đơn này, và trừ phi các thông báo đó đã được gửi và chi tiết về các đơn bảo hiểm khác này đã được VBI ghi nhận và bổ sung vào Đơn bảo hiểm này *trước khi xảy ra bất kỳ thiệt hại nào*, tất cả các quyền lợi của Người được bảo hiểm về những tài sản hay trách nhiệm theo Đơn bảo hiểm này sẽ bị huỷ bỏ.

3. Hồ sơ yêu cầu bồi thường

- Giấy thông báo tổn thất;
- Giấy yêu cầu bồi thường có kê khai chi tiết những thiệt hại;
- Biên bản giám định thiệt hại được lập bởi VBI hoặc các công ty giám định khác được sự đồng ý của VBI;

- Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận điều tra của cảnh sát phòng cháy chữa cháy (nếu có);

- Giấy chứng nhận bảo hiểm;

- Các hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc xác định thiệt hại;

- Các hồ sơ pháp lý liên quan đến ngôi nhà.

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG TMCP CÔNG
THƯƠNG VIỆT NAM**

